TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2025/QĐST - HNGĐ	*Bố Trạch, ngày 05 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 05/2025/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thoả thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình*:

Anh Hoàng Thế T, sinh năm 1975; nơi cư trú: Tổ dân phố 7, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Chị Phan Thị H, sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ dân phố 7, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại đơn yêu cầu thuận tình ly hôn ngày 21 tháng 02 năm 2025 và các bản tự khai ngày 23 tháng 4 năm 2025, những người yêu cầu là anh Hoàng Thế T và chị Phan Thị H thống nhất như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Hoàng Thế T và chị Phan Thị H tự nguyện tìm hiểu nhau, và có đăng ký kết hôn tại UBND xã H (Nay là thị trấn H), huyện B, tỉnh Quảng Bình vào ngày 17/7/2000. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2001 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẩn do không hợp nhau, bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung về tất cả các vấn đề trong cuộc sống vợ chồng. Hiện tại vợ chồng đã sống ly thân và tự chăm lo cho cuộc sống của bản thân mà không còn quan tâm đến nhau. Nay anh Hoàng

Thế T và chị Phan Thị H xác định tình cảm không còn mâu thuẫn càng ngày nghiêm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh T và chị H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung và mức cấp dưỡng nuôi con: Quá trình chung sống anh Hoàng Thế T và chị Phan Thị H có 01 con chung tên Hoàng Thị Huyền T, sinh ngày 03/02/2001. Hiện nay con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về T sản chung và nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Thế T tự nguyện chịu toàn bộ Lệ phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm.

[5] Tòa án xét thấy, anh Hoàng Thế T và chị Phan Thị H cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Do đó, Tòa án có cơ sở chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Hoàng Thế T và chị Phan Thị H theo quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Thế T và chị Phan Thị H thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Miễn xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Thế T tự nguyện chịu số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) Lệ phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: BLTU/23/0002850 ngày 04/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch. Anh T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh QB
- VKSND huyện Bố Trạch;
- CCTHADS huyện Bố Trạch;
- UBND TT Hoàn Lão, huyện Bố Trạch.
(Giấy CNKH số 11/2000);
- Lưu: VP, HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phú Quảng